

BÁO CÁO

Tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND từ sau Kỳ họp thứ Nhất, nhiệm kỳ 2026-2031 đến nay và phương hướng, nhiệm vụ đến cuối năm 2026

Kính gửi:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 29/KH-TTHĐND ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Thường trực HĐND tỉnh Gia Lai về việc Tổ chức Hội nghị giao ban giữa Thường trực HĐND tỉnh với Thường trực HĐND các xã, phường lần thứ Nhất, nhiệm kỳ 2026-2031, Thường trực HĐND xã Canh Liên báo cáo như sau:

A. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC HĐND XÃ

1. Cơ cấu tổ chức, nhân sự

Tổng số đại biểu HĐND được bầu đầu nhiệm kỳ 15 đại biểu; số đại biểu hiện có 15 đại biểu; số đại biểu giảm, khuyết hoặc có biến động từ đầu nhiệm kỳ đến thời điểm báo cáo và nguyên nhân. Không.

Việc phân công nhiệm vụ đối với Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ trưởng, Tổ phó Tổ đại biểu và đại biểu HĐND xã được thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, phát huy vai trò của từng thành viên và tăng cường phối hợp, thống nhất trong hoạt động của HĐND xã.

a) Đối với Thường trực HĐND xã

Thường trực HĐND xã điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND; chuẩn bị, triệu tập, chủ trì các kỳ họp; theo dõi, đôn đốc thực hiện nghị quyết; tổ chức giám sát, khảo sát và xem xét các vấn đề thuộc thẩm quyền. Các thành viên Thường trực HĐND được phân công phụ trách lĩnh vực, địa bàn cụ thể; chủ động nắm tình hình, tham gia điều hòa hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và xử lý các vấn đề phát sinh theo nhiệm vụ được giao.

b) Đối với các Ban HĐND xã

Các Ban HĐND xã hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định; chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, tổ chức thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình HĐND; thực hiện giám sát, khảo sát những vấn đề thuộc lĩnh vực phụ trách.

Trưởng Ban chịu trách nhiệm trước HĐND và Thường trực HĐND về hoạt động của Ban; phân công nhiệm vụ cụ thể cho Phó Trưởng Ban và các thành viên, bảo đảm mỗi thành viên được giao nhiệm vụ phù hợp với năng lực, chuyên môn và lĩnh vực phụ trách.

Các thành viên Ban HĐND có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban; nghiên cứu tài liệu, tham gia thẩm tra, giám sát, khảo sát; theo dõi việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát và báo cáo kết quả theo phân công.

c) Đối với Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND

Tổ trưởng Tổ đại biểu chịu trách nhiệm tổ chức, điều hành hoạt động của Tổ; chủ trì các cuộc họp của Tổ để trao đổi, thống nhất nội dung chuẩn bị cho các kỳ họp HĐND; tổ chức cho đại biểu trong Tổ nghiên cứu tài liệu, thảo luận và tham gia đóng góp ý kiến đối với các nội dung trình HĐND.

Tổ trưởng phối hợp với Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các cơ quan liên quan trong tổ chức tiếp xúc cử tri; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc địa bàn phụ trách và chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Đồng thời, Tổ trưởng theo dõi, đôn đốc đại biểu trong Tổ thực hiện nhiệm vụ tiếp xúc cử tri, giám sát, tiếp công dân và thực hiện quyền, trách nhiệm của đại biểu HĐND.

d) Đối với Tổ phó Tổ đại biểu HĐND

Tổ phó giúp Tổ trưởng tổ chức và điều hành hoạt động của Tổ; thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Tổ trưởng và Thường trực HĐND.

Khi được Tổ trưởng ủy quyền, Tổ phó chủ trì các hoạt động của Tổ; phối hợp theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ của các đại biểu trong Tổ, tổng hợp tình hình, kết quả hoạt động và báo cáo Tổ trưởng, Thường trực HĐND xã.

e) Đối với đại biểu HĐND xã

Đại biểu HĐND xã có trách nhiệm tham dự đầy đủ các kỳ họp HĐND, phiên họp, hoạt động giám sát, khảo sát và các hoạt động khác của HĐND; nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận, chất vấn, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐND.

Thực hiện tốt công tác tiếp xúc cử tri, giữ mối liên hệ thường xuyên với cử tri và Nhân dân nơi mình trúng cử; tiếp nhận, phản ánh trung thực ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của cử tri đến HĐND và cơ quan có thẩm quyền.

Đại biểu HĐND chủ động giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, nghị quyết của HĐND và việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri; tham gia tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nghị quyết của HĐND.

(Kèm theo Phụ lục số 01)

2. Công tác tổ chức, điều hành hoạt động

a) Việc ban hành Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ, chương trình công tác, chương trình giám sát, kế hoạch tổ chức kỳ họp và các văn bản cần thiết để tổ chức hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND.

Thường trực HĐND xã đã chủ động ban hành Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cho Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND; xây dựng chương trình công tác, chương trình giám sát, kế hoạch tổ chức các kỳ họp và các văn bản cần thiết khác. Việc ban hành văn bản được thực hiện kịp thời, đúng thẩm quyền, bám sát quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương, góp phần bảo đảm hoạt động của HĐND xã được thống nhất, nền nếp, hiệu quả.

b) Việc tổ chức các phiên họp Thường trực HĐND; công tác điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND; mối quan hệ phối hợp giữa Thường trực HĐND với UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp và các cơ quan có liên quan.

Thường trực HĐND xã duy trì tổ chức các phiên họp theo quy định, kịp thời xem xét, cho ý kiến và quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền. Thường trực HĐND thường xuyên điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND, bảo đảm thực hiện thống nhất chương trình công tác và giám sát. Mối quan hệ phối hợp giữa Thường trực HĐND với UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các cơ quan liên quan được duy trì chặt chẽ, thường xuyên trao đổi thông tin, phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND xã.

3. Công tác tham mưu, phục vụ và điều kiện bảo đảm hoạt động

a) Tổ chức, nhân sự trực tiếp tham mưu, phục vụ hoạt động HĐND; việc phân công công chức tham mưu và mức độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Công tác tổ chức, bố trí nhân sự tham mưu, phục vụ hoạt động HĐND xã được thực hiện phù hợp với tình hình thực tế. Công chức được phân công cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, chủ động tham mưu, tổng hợp, chuẩn bị nội dung phục vụ các kỳ họp, hoạt động giám sát và các nhiệm vụ thường xuyên của HĐND. Tuy nhiên, do kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ nên khối lượng công việc còn lớn, cần tiếp tục nâng cao năng lực, kỹ năng tham mưu để đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tới.

b) Kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, đường truyền, phần mềm và việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ hoạt động HĐND.

Kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị và đường truyền phục vụ hoạt động HĐND xã cơ bản được bảo đảm. Việc sử dụng các phần mềm, hệ thống thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số được quan tâm triển khai, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành, trao đổi thông tin, chuẩn bị tài liệu và tổ chức các hoạt động của HĐND. Tuy nhiên, một số trang thiết bị và hạ tầng công nghệ còn hạn chế, cần tiếp tục đầu tư, nâng cấp trong thời gian tới.

4. Đánh giá bước đầu về việc vận hành HĐND cấp xã

Sau Kỳ họp thứ nhất, tổ chức và hoạt động của HĐND xã cơ bản ổn định, từng bước đi vào nề nếp; việc phân công nhiệm vụ, tổ chức các phiên họp, kỳ họp, giám sát và phối hợp công tác được thực hiện theo quy định. Tuy nhiên, một số nội dung còn lúng túng do tổ chức bộ máy mới được kiện toàn, nhân sự còn kiêm nhiệm, quy trình phối hợp cần tiếp tục hoàn thiện; cơ sở vật chất, trang thiết bị và điều kiện phục vụ hoạt động còn hạn chế, cần được quan tâm bổ sung trong thời gian tới.

II. CÔNG TÁC TỔ CHỨC KỲ HỌP VÀ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Số kỳ họp đã tổ chức, trong đó phân biệt kỳ họp thường lệ và kỳ họp chuyên đề

Đến thời điểm báo cáo, HĐND xã đã tổ chức **03** kỳ họp, trong đó có **02** kỳ họp thường lệ và **01** kỳ họp chuyên đề. Các kỳ họp được tổ chức đúng quy định, bảo đảm nội dung, chương trình và thời gian theo kế hoạch đề ra.

2. Số nghị quyết đã ban hành, phân biệt nghị quyết quy phạm pháp luật và nghị quyết không phải văn bản quy phạm pháp luật

Đến thời điểm báo cáo, HĐND xã đã ban hành **22** nghị quyết, trong đó **0** nghị quyết quy phạm pháp luật và **22** nghị quyết không phải văn bản quy phạm pháp luật (Nghị quyết hành chính). Các nghị quyết được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

3. Việc chuẩn bị nội dung, tài liệu, thẩm tra, thảo luận và tổ chức kỳ họp

Công tác chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ kỳ họp HĐND được thực hiện chủ động, đúng quy định và cơ bản bảo đảm tiến độ. Các Ban HĐND thực hiện thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết; đại biểu HĐND nghiên cứu, thảo luận, đóng góp ý kiến. Việc tổ chức kỳ họp được thực hiện nghiêm túc, dân chủ, đúng chương trình, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả kỳ họp.

4. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình chuẩn bị, tổ chức kỳ họp và ban hành nghị quyết.

Quá trình chuẩn bị, tổ chức kỳ họp và ban hành nghị quyết còn một số khó khăn như: thời gian chuẩn bị tài liệu có lúc còn chậm; một số nội dung, hồ sơ trình kỳ họp chưa thật sự đồng bộ, chất lượng văn bản chưa cao; nhân lực tham mưu, thẩm tra còn hạn chế và kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ. Việc nghiên cứu, cập nhật các quy định mới đôi lúc còn lúng túng, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng chuẩn bị kỳ họp.

(Kèm theo Phụ lục số 02)

III. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT

1. HĐND xã thực hiện xem xét các báo cáo theo quy định; tổ chức chất vấn và trả lời chất vấn đối với những vấn đề cử tri và Nhân dân quan tâm. Công tác giám sát chuyên đề được triển khai theo chương trình, tập trung vào những nội dung thiết thực; đồng thời xem xét kết quả giám sát, việc thực hiện nghị quyết của HĐND và theo dõi, đôn đốc thực hiện các kiến nghị sau giám sát.

2. Thường trực HĐND xã thực hiện giám sát chuyên đề theo chương trình, kế hoạch; xem xét kết quả giám sát của các Ban HĐND. Đồng thời, theo dõi, giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri; tổ chức chất vấn, giải trình và thực hiện các hoạt động giám sát khác theo quy định, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước tại địa phương.

3. Các Ban HĐND xã chủ động triển khai giám sát chuyên đề theo chương trình, kế hoạch; giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri. Đồng thời, thực hiện thẩm tra các báo cáo công tác, giám sát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định, bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ và nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND xã.

4. Tổ đại biểu HĐND xã thực hiện giám sát việc thi hành pháp luật tại địa phương đối với các nội dung được HĐND, Thường trực HĐND giao. Qua giám sát, kịp thời nắm bắt tình hình, phát hiện những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

5. Đại biểu HĐND xã tích cực tham gia các hoạt động giám sát, chất vấn theo chức năng, nhiệm vụ; tập trung vào những vấn đề cử tri và Nhân dân quan tâm. Qua thực hiện nhiệm vụ, đại biểu kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND xã.

(Kèm theo Phụ lục số 03)

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC.

Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND xã thực hiện cơ bản đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định. Công tác tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn được quan tâm; các ý kiến, kiến nghị của cử tri được tổng hợp, chuyển cơ quan có thẩm quyền và theo dõi việc giải quyết, trả lời. Công tác thông tin, phối hợp giữa HĐND với UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các cơ quan liên quan được duy trì thường xuyên. Việc trao đổi kinh nghiệm, bồi dưỡng kỹ năng cho đại biểu được quan tâm; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, trao đổi tài liệu và phục vụ hoạt động HĐND từng bước được đẩy mạnh, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Hoạt động của HĐND xã từng bước đi vào nề nếp, bảo đảm đúng quy định và bám sát tình hình thực tế địa phương. Việc chủ động xây dựng chương trình công tác, tăng cường phối hợp giữa Thường trực HĐND, các Ban HĐND, UBND và Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; lựa chọn nội dung giám sát sát thực tế, quan tâm theo dõi việc giải quyết kiến nghị của cử tri là những cách làm hiệu quả. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong trao đổi tài liệu, thông tin và điều hành hoạt động HĐND cũng là kinh nghiệm có thể tiếp tục duy trì, nhân rộng.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Hoạt động HĐND xã còn một số khó khăn như cán bộ, công chức tham mưu còn kiêm nhiệm, khối lượng công việc lớn. Một số quy định, quy trình thực hiện

còn có điểm chưa rõ, việc cập nhật văn bản mới đôi lúc còn lúng túng. Công tác phối hợp, chuẩn bị tài liệu và thẩm tra có thời điểm chưa đáp ứng tiến độ. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin và kinh phí phục vụ hoạt động còn hạn chế, ảnh hưởng nhất định đến chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Nguyên nhân chủ yếu là do tổ chức bộ máy mới được kiện toàn, một số cán bộ, công chức còn kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, kinh nghiệm tham mưu và tổ chức hoạt động HĐND chưa đồng đều. Một số quy định, hướng dẫn còn mới, việc cập nhật và tổ chức thực hiện cần thêm thời gian để thống nhất. Bên cạnh đó, nguồn lực kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị và hạ tầng công nghệ thông tin còn hạn chế; công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa một số cơ quan có lúc chưa thật sự kịp thời, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng thực hiện nhiệm vụ.

(Kèm theo Phụ lục số 04)

C. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.

Hiện nay, sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, khối lượng công việc của HĐND và các Ban HĐND xã ngày càng tăng, phần lớn thành viên các Ban HĐND thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm. Để bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, kính đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết một số nội dung sau:

1. Về biên chế: Xem xét bổ sung biên chế cho các Ban HĐND xã, trước mắt đối với Ban Kinh tế - Ngân sách, nhằm bảo đảm hoạt động chuyên trách thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

2. Về chế độ, chính sách: Xem xét có quy định về chế độ phụ cấp đối với các chức danh kiêm nhiệm, phù hợp với khối lượng và trách nhiệm công việc được giao.

D. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TỪ NAY ĐẾN CUỐI NĂM 2026

Từ nay đến cuối năm 2026, HĐND xã tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Về tổ chức kỳ họp: Chủ động chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp HĐND theo chương trình, kế hoạch; bảo đảm nội dung, tài liệu, thẩm tra, thảo luận và ban hành nghị quyết đúng quy định, đúng tiến độ, nâng cao chất lượng kỳ họp.

2. Về giám sát, khảo sát: Thực hiện đầy đủ chương trình giám sát, khảo sát năm 2026; tập trung vào những vấn đề thiết thực, liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân và việc thực hiện nghị quyết HĐND; tăng cường theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát.

3. Về hoạt động của các Ban HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND: Nâng cao chất lượng thẩm tra, giám sát của các Ban; duy trì hoạt động của các Tổ đại biểu; phát huy vai trò, trách nhiệm của đại biểu HĐND trong tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, chất vấn, giám sát và phản ánh ý kiến, kiến nghị chính đáng của Nhân dân.

Mang Văn Dũng

Phụ lục số 01. Tình hình tổ chức HĐND xã

TT	Nội dung thống kê	Số lượng/Tình trạng	Ghi chú
1	Tổng số đại biểu HĐND được bầu đầu nhiệm kỳ	15	
2	Tổng số đại biểu HĐND hiện có	15	
3	Số đại biểu giảm, khuyết hoặc có biến động từ đầu nhiệm kỳ	0	
4	Thường trực HĐND: tổng số thành viên; trong đó số hoạt động chuyên trách	04	
5	Ban Kinh tế - Ngân sách: Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, Ủy viên; trong đó số hoạt động chuyên trách	04	Hoạt động kiêm nhiệm
6	Ban Văn hóa - Xã hội: Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, Ủy viên; trong đó số hoạt động chuyên trách	04	01 Phó trưởng ban hoạt động chuyên trách
7	Số Tổ đại biểu HĐND đã thành lập	03	
8	Số Tổ trưởng, Tổ phó Tổ đại biểu đã được phân công	06	(03 Tổ trưởng, 03 Tổ phó)
9	Số chức danh thuộc HĐND còn khuyết hoặc chưa kiện toàn	0	
10	Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND	01	Số 01/NQ-TTHĐND ngày 09/4/2026
11	Chương trình công tác; chương trình giám sát; kế hoạch kỳ họp và các văn bản điều hành chủ yếu đã ban hành	05	Số 01/CT-TTHĐND ngày 28/4/2026 và các Kế hoạch đã ban hành
12	Số công chức được phân công trực tiếp tham mưu, phục vụ hoạt động HĐND	02	Văn phòng HĐND và UBND
13	Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đường truyền và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động HĐND	0	Chưa đáp ứng

*** Ghi chú:** Đối với nội dung không phát sinh ghi “0” hoặc “không”; trường hợp chưa kiện toàn hoặc còn khó khăn, đề nghị nêu rõ tại phần báo cáo và Phụ lục số 04.

Phụ lục số 02
Kết quả tổ chức kỳ họp và ban hành nghị quyết

TT	Đơn vị	Kỳ họp thường lệ	Kỳ họp chuyên đề	Nghị quyết QPPL	Nghị quyết hành chính
1	Hội đồng nhân dân	2	1	0	22

Phụ lục số 03
Kết quả hoạt động giám sát, khảo sát

TT	Đơn vị	Giám sát của HĐND	Giám sát của Thường trực HĐND	Giám sát của các Ban HĐND	Khảo sát	Phiên giải trình	Nội dung khác
1	Hội đồng nhân dân	0	1	1	0	0	0

Phụ lục số 04
Tổng hợp khó khăn, vướng mắc và kiến nghị
về tổ chức, hoạt động của HĐND cấp xã

TT	Nhóm nội dung	Khó khăn, vướng mắc cụ thể	Nguyên nhân	Kiến nghị, đề xuất
1	Tổ chức, nhân sự và kiện toàn các chức danh của HĐND			
2	Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ và quan hệ phối hợp			
3	Tổ chức kỳ họp, thẩm tra và ban hành nghị quyết			
4	Hoạt động giám sát, khảo sát, chất vấn, giải trình và theo dõi kiến nghị			
5	Hoạt động của Tổ đại biểu, đại biểu HĐND; tiếp xúc cử tri, tiếp công dân			
6	Công tác tham mưu, phục vụ; kinh phí, cơ sở vật chất và chuyển đổi số			
7	Nội dung khác			